

Số: /QĐ-UBND

Thành Sen, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
phường Thành Sen năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội (sau khi có ý kiến thống nhất của các đơn vị: Kinh tế, Hạ tầng và đô thị, Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm phục vụ hành chính công phường).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính phường Thành Sen năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công phường; Trưởng các phòng, đơn vị thuộc UBND phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Công an phường; BCH quân sự phường;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chung

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính phường Thành Sen năm 2025

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thành Sen)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính (CCHC) của các phòng, đơn vị trực thuộc tạo đột phá trong CCHC năm 2025. Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC, đảm bảo phù hợp, hiệu quả trong thực hiện CCHC với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

1.2. Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030¹ của Chính phủ, của Tỉnh; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Nghị quyết số 12-NQ/TU). Trong đó, chú trọng cải thiện nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của phường năm 2025, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung trọng tâm vào cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Yêu cầu

2.1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của các phòng, đơn vị trực thuộc, bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, hoàn thành đúng thời gian quy định và bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh; Đảng ủy phường. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, Đề án của chính quyền các cấp về CCHC.

2.2. CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân, tổ

chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với tình hình thực tiễn của mỗi cơ quan, địa phương.

2.3. Các phòng, đơn vị: Kinh tế, Hạ tầng và đô thị, Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm phục vụ hành chính công phường chịu trách nhiệm về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; các phòng, ban theo chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

2.4. Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

1.1. UBND phường ban hành kế hoạch và triển khai có hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2025.

1.2. UBND phường tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC các đơn vị trực thuộc, đảm bảo thực chất và đúng quy định.

1.3. Phấn đấu ít nhất có 02 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của Hội đồng thẩm định CCHC Tỉnh.

2. Cải cách thể chế

2.1. Phấn đấu 100% nội dung được Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương giao HĐND phường và UBND phường quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

2.2. Phấn đấu 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND phường được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát.

2.3. Phấn đấu 100% văn bản QPPL của Trung ương, của Tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết UBND phường đạt tỷ lệ tối thiểu 95% số hồ sơ tiếp nhận;

3.2. 90% TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện được triển khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia;

3.3. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch của dịch vụ công đạt tối thiểu 70%;

3.4. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết TTHC đạt tối thiểu 70%;

3.5. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 95% trở lên.

3.6. Tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn và trước hạn: Đạt 100% .

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, đơn vị theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

4.2. 100% phòng, đơn vị trực thuộc được phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước.

4.3. Phấn đấu năm 2025 giảm 7 biên chế công chức.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. 90% cán bộ, công chức cấp xã khối chính quyền có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền).

5.2. Tổ chức tuyển dụng viên chức giáo dục đảm bảo quy định.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước của các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 so với năm trước liền kề (không bao gồm quỹ tiền lương, quỹ tiền thưởng và không bao gồm kinh phí cắt giảm, tiết kiệm 5% theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ).

6.2. 100% đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

6.3. 100% cơ quan hành chính nhà nước được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

6.4. Tỷ lệ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý đạt trên 85%.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp.

7.2. 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn phường theo lộ trình đề ra.

7.3. 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước phê duyệt cấp độ an toàn; 100% hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn.

7.4. 90% hồ sơ công việc tại UBND phường được xác lập trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước và hồ sơ có thành phần tài liệu phức tạp như khổ giấy lớn hoặc đóng quyền dày...).

7.5. 100% Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính và Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã do UBND tỉnh ban hành được thực hiện theo quy định

7.6. Hoàn thiện hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, thực hiện chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

7.7. 100% các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập thực hiện rà soát, điều

chính và công bố áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo TCVN ISO 9001:2015.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUNG

1. Công tác triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính

- Tiếp tục chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy, Đề án của UBND tỉnh và các nội dung liên quan.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; UBND phường, Chủ tịch UBND phường giao thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Ban chỉ đạo của Ủy ban nhân dân phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ CCHC nhà nước năm 2025. Kịp thời ban hành và triển khai kế hoạch CCHC riêng của cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đầy đủ nội dung công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu các cấp với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Tăng cường đổi mới, đa dạng hóa hình thức, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của các cấp về CCHC, như: trên trang thông tin điện tử phường Thành Sen; phối hợp với Trung tâm văn hóa - truyền thông khu vực Thành Sen thông tin, tuyên truyền CCHC; thông qua các cuộc họp giao ban, các nền tảng truyền thông mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên của đơn vị, địa phương; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; giới thiệu, mạnh dạn áp dụng các mô hình mới, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC vào thực tiễn.

- Nâng cao chất lượng công tác tổ chức tự đánh giá, xác định chỉ số CCHC theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch và thực hiện tốt nhiệm vụ phục vụ Đoàn thẩm định chỉ số CCHC, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức khảo sát, đánh giá.

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các phòng, đơn vị trực thuộc, trong đó kết hợp kiểm tra kết quả tổ chức, triển khai công tác CCHC của các đơn vị, địa phương qua các ứng dụng, phần mềm liên quan về CCHC. Xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Cải cách thể chế

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Tỉnh ủy.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các Nghị định hướng dẫn thi hành theo đúng nguyên tắc, quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả.

- Thường xuyên chủ động kiểm tra, rà soát các quy định của pháp luật để phát hiện, kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp báo cáo đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, thay thế.

- Tham mưu UBND phường ban hành hoặc trình HĐND phường ban hành kịp thời, đầy đủ văn bản được giao quy định chi tiết đảm bảo hành lang pháp lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo đúng thẩm quyền, nội dung phù hợp với văn bản Trung ương, bám sát thực tiễn địa phương.

- Thực hiện nghiêm quy định tại Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của các văn bản quy phạm pháp luật sau khi ban hành, nhất là các cơ chế, chính sách nhằm phát hiện bất cập, vướng mắc trong các quy định tại các văn bản QPPL, từ đó kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ cho phù hợp. Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương nhằm tháo gỡ kịp thời vướng mắc có nguyên nhân từ quy định của pháp luật. Đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong xã hội.

- Tăng cường chuyên đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương và tỉnh về cải cách TTHC; bảo đảm công tác CCHC được triển khai một cách kịp thời, thông suốt và hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp và đáp ứng mục tiêu, tiến độ cải cách được Chính phủ đề ra tại Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ

tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện TTHC nội bộ giữa cơ các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường. Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phường được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (trừ các TTHC đặc thù hoặc được UBND tỉnh cho phép thực hiện tại cơ quan, đơn vị). Đảm bảo Trung tâm Phục vụ hành chính công phường hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

- Bảo đảm 100% TTHC liên quan đến cá nhân, đơn vị được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ, hoàn thành trong năm 2025.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của các cá nhân, phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn giải quyết; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh nhất là thanh toán trực tuyến các thủ tục đất đai, thu lệ phí trước bạ...

- Triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành, thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, xử lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, thông tin người dùng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, tổ chức tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, thuận lợi, đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Tổ chức các lớp tập huấn liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới trên cơ sở quy định pháp luật và Văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương, của tỉnh.

- Ban hành Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn cấp xã theo đúng quy định của pháp luật.

- Ban hành Quyết định thành lập Ban dịch vụ công ích và trật tự đô thị trên cơ sở hợp nhất Ban dịch vụ tang lễ và quản lý nghĩa trang với Ban quản lý dịch vụ công ích và trật tự đô thị;

- Rà soát, đánh giá cụ thể khả năng tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập để xây dựng phương án, lộ trình chuyển dần mức độ tự chủ, giảm số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Xây dựng phương án đổi tên tổ dân phố sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn phường Thành Sen.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng đơn vị, địa phương.

- Tập trung xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức để chủ động sắp xếp, tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tinh giản biên chế năm 2025 theo chủ trương tại Kết luận số 28-KL/TW và Kết luận số 40-KL/TW của Bộ Chính trị và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, cải tiến quy trình, quy chế làm việc, loại bỏ các khâu trung gian để tổ chức, sắp xếp lại bộ máy đảm bảo tinh gọn.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Để đẩy mạnh thu hút nhân tài, các cơ quan, đơn vị thường xuyên quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thu hút, trọng dụng nhân tài; về ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh và đất nước; tham mưu tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức theo Nghị định của Chính phủ; lấy kết quả triển khai, thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài là một trong các nội dung đánh giá đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Công điện số 280/CD-TTg và số 968/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản quy định, hướng dẫn của tỉnh.

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 theo kế hoạch; tiếp tục đổi mới hình thức, nội dung, chương trình bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo thiết thực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách; đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở chủ động trong nhiệm vụ thu, chi; triển khai các chính sách cải cách về thuế, tiền lương và các chính sách an sinh, xã hội; thực hiện các giải pháp cải cách tiền lương theo lộ trình.

- Chỉ đạo, quản lý, điều hành chi ngân sách đảm bảo dự toán giao đầu năm, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ. Đảm bảo thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu, huy động nguồn vốn đầu tư sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cung cấp đầy đủ sản phẩm, dịch vụ cho xã hội, phát triển kinh tế-xã hội một cách bền vững.

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Đôn đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý tại địa phương theo quy định tại khoản 25 Điều 1 Nghị định số 111/2025/NĐ-CP.

- Đôn đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và áp dụng ISO

7.1. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Chỉ đạo, đôn đốc các ngành, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và thực trạng của đơn vị, tăng cường chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo các mục tiêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các văn bản có liên quan; Chương trình hành động số 42-CT/TU ngày 10/4/2025 của Tỉnh ủy thực hiện

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan và các đơn vị.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số phường Thành Sen giai đoạn 2026 - 2030.

- Rà soát, điều chỉnh và xây dựng bổ sung các quy định liên quan đến chuyển đổi số, tạo môi trường thuận lợi, hoàn thiện về thể chế, chính sách thúc đẩy quá trình phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số được an toàn và hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số DTI của phường. Tiếp tục bổ sung, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng số theo các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục triển khai đào tạo các khoá học trực tuyến về chuyển đổi số trên nền tảng số quốc gia, nền tảng số của tỉnh (MobiEdu) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn phường đảm bảo theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện các cơ sở dữ liệu của sở, ban ngành; thực hiện cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp một lần khai báo được sử dụng trọn đời, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC); hệ thống phòng, chống mã độc quản trị tập trung. Tiếp tục hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Bảo hiểm xã hội, ... Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ y tế thông minh, giáo dục thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng, thuê hệ thống ứng dụng quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, ...

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

- Tiếp tục rà soát tổ chức duy trì, cải tiến có hiệu quả việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tại các trường THCS, Tiểu học trên bàn phường đã xây dựng và áp dụng đảm bảo yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Xây dựng mới và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND phường Thành Sen

- Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ về xây dựng, áp dụng, kiểm tra, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cho cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, sản phẩm, phân công cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian cụ thể thực hiện **theo Phụ lục kèm theo.**

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách và các quy định khác. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án thực hiện theo kinh phí của Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

- Căn cứ Kế hoạch của UBND phường, tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò các thành viên Ban Chỉ đạo được giao chủ trì thực hiện các lĩnh vực/nội dung của tỉnh về CCHC; chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung được giao chủ trì theo Kế hoạch này và theo quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tiểu Ban Chỉ đạo CCHC phường đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường chỉ đạo quyết liệt thúc đẩy công tác CCHC; quan tâm bố trí nhân lực, tài chính, thời gian và các nguồn lực cần thiết; chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời, thường xuyên, liên tục các vấn đề đặt ra từ thực tiễn, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của địa phương trong triển khai các nội dung, nhiệm vụ CCHC.

2. Trưởng các phòng, đơn vị, lãnh đạo Trung tâm phục vụ Hành chính công

2.1 Tổ chức thực hiện các nội dung CCHC theo kế hoạch. Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Trưởng các phòng, đơn vị, lãnh đạo Trung tâm phục vụ Hành chính công chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

2.2. Thực hiện nghiêm quy định tại Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện CCHC; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác CCHC bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện từng nội dung CCHC nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước.

2.3. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội thúc đẩy CCHC, nhất là TTHC; rà soát, đơn giản hóa, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử phường Thành Sen.

2.4. Tổ chức hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị theo quy định.

2.5. Chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác CCHC. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến giao tiếp, văn hóa ứng xử, quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức, kỷ luật, kỷ cương hành chính, ưu tiên bồi dưỡng đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức tiếp dân, thực hiện TTHC, giải quyết công việc liên quan đến người dân, tổ chức tại các lĩnh vực đất đai, xây dựng, lao động thương binh và xã hội, tư pháp, y tế, bảo hiểm xã hội... nội dung của Chỉ số PARINDEX, SIPAS đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý.

2.6. Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả. Định kỳ hàng quý có báo cáo kết quả lấy ý kiến đánh giá phục vụ công tác chỉ đạo điều hành CCHC của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2.7. Triển khai việc đánh giá kết quả công tác CCHC qua xác định Chỉ số CCHC hàng năm đối với cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thực chất, khách quan, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ CCHC; thực hiện sơ kết, tổng kết công tác CCHC theo quy định.

4. Phòng Văn hóa - xã hội:

- Là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai kế hoạch CCHC năm 2025 của phường đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, triển khai Kế hoạch này và chủ trì tham mưu tổ chức tự kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch; tham mưu UBND phường, Chủ tịch UBND phường các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn phường; chủ trì tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác CCHC của phường đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC của phường để tham mưu UBND phường, Chủ tịch UBND phường chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CCHC có chất lượng, hiệu quả.

- Kịp thời cập nhật, rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND phường xem xét, điều chỉnh phân công nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong

việc tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2025 theo Kế hoạch này (nếu có) sau khi hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của Trung ương và của Tỉnh qua tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

5. Trung tâm phục vụ Hành chính công

- Chủ trì, phối hợp với các phòng và các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC thực hiện “tiếp nhận và trả kết quả” trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Thực hiện hướng dẫn, theo dõi hồ sơ TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia vào các khâu, lĩnh vực trong tiến trình CCHC. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện CCHC nhà nước các cấp.

- Vận động người dân, doanh nghiệp và cơ quan truyền thông, báo chí giám sát việc thực hiện CCHC góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để phản ánh với cấp ủy, chính quyền góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị, lãnh đạo Trung tâm phục vụ Hành chính công, triển khai Kế hoạch này kịp thời, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện theo quý, 6 tháng, năm và đột xuất (nếu có) công tác CCHC về UBND phường (qua phòng VHXX)/.

PHỤ LỤC
KHUNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2025 của Chủ tịch UBND phường)

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
I	CÔNG TÁC TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC							
1	1.1. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của phường	2.1. Cập nhật, bổ sung ban hành Kế hoạch CCHC 06 tháng cuối năm 2025 của phường	3.1. Xây dựng dự thảo văn bản đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ 3.2. Tổng hợp và xin ý kiến, hoàn thiện dự thảo, trình Chủ tịch UBND phường ban hành	Văn bản và các dự thảo kèm theo	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng và đơn vị liên quan	Tháng 7/2025	
		2.2. Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết	3.3. Các văn bản triển khai các hội nghị	Công văn, báo cáo, giấy mời, thông báo kết luận	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng và đơn vị liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
2	1.2. Phân đầu đặt vị trí số 5/69 xã, phường trong toàn tỉnh về chỉ số cải cách hành chính	2.3. Triển khai xác định chỉ số PARINDEX năm 2025	3.4. Văn bản chỉ đạo triển khai xác định chỉ số PARINDEX của phường năm 2025 3.5. Công văn, hướng dẫn, Báo cáo tự đánh giá chấm điểm chỉ số PARINDEX của phường năm 2025	Công văn; Báo cáo	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng và đơn vị liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
3	1.3. Phân đầu ít nhất có 02 sáng kiến (hoặc giải pháp	2.4. Giới thiệu các mô hình, sáng kiến áp	3.6. Tập hợp, rà soát các sáng kiến, mô	Văn bản rà soát, giới	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng và đơn vị liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
	mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả đáp ứng yêu cầu của Hội đồng xét sáng kiến cấp tỉnh	dụng và nhân rộng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	hình hay, hiệu quả giới thiệu cho các cơ quan, đơn vị, địa phương	thiệu - Tóm tắt giới thiệu các mô hình, sáng kiến				được cấp
		2.5 Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến mới (giải pháp mới) về CCHC	3.7. Viết sáng kiến, đánh giá hiệu quả và áp dụng vào thực tiễn	Các sáng kiến, giải pháp	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng và đơn vị liên quan	Thường xuyên	
4	1.4. Tự kiểm tra CCHC trong năm 2025	2.6. Tổ chức kiểm tra CCHC	3.8 Ban hành Kế hoạch Kiểm tra CCHC 3.9. Thông báo lịch kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại các đơn vị, địa phương 3.10. Biên bản kiểm tra các đơn vị, địa phương 3.11. Báo cáo kết quả kiểm tra 3.12. Ban hành Văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kết quả kiểm tra, Biên bản kiểm tra tại các đơn vị, địa phương, Văn bản chỉ đạo	Phòng Văn hóa - xã hội, Thành viên Đoàn kiểm tra CCHC phường	Các phòng và đơn vị liên quan	Quý II, III/2025	Theo dự toán được cấp

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
		2.7. Kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ	3.23. Thông báo kiểm tra	Biên bản kiểm tra, báo cáo, văn bản chỉ đạo	Phòng Văn hóa - xã hội, Thành viên Đoàn kiểm tra CCHC phường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2025	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	1.1. Phân đầu 100% các nội dung Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương giao HĐND phường và UBND phường quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời	2.1. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết các nội dung được giao tại văn bản pháp luật của Trung ương	3.1. Rà soát và lập danh mục nội dung giao quy định chi tiết tại các văn bản QPPL của Trung ương	Danh mục	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị thuộc phường	Thường xuyên	0
			3.2. Xây dựng các dự thảo văn bản	Các văn bản QPPL	Phòng, đơn vị thuộc phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Thường xuyên	Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương và HĐND, UBND tỉnh

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
	1.2. Phân đầu 100 % văn bản QPPL của HĐND, UBND phường được rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định	2.2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật	3.3. Theo dõi, đôn đốc các đơn vị tham mưu kịp thời, có chất lượng các văn bản được Trung ương giao quy định chi tiết	Văn bản đôn đốc	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị thuộc phường	Thường xuyên	0
			3.4. Thực hiện nghiêm túc quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo, công văn	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị thuộc phường	Thường xuyên	0
			3.5. Hướng dẫn nghiệp vụ chuyên sâu nâng cao kỹ năng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Công văn hướng dẫn	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị thuộc phường	Thường xuyên	0
			3.6. Tăng cường công tác tự kiểm tra văn bản QPPL	Văn bản hướng dẫn; Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị thuộc phường	Thường xuyên	0
			3.7. Thực hiện rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND phường	Báo cáo kết quả rà soát; Văn bản	Phòng, đơn vị thuộc phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Thường xuyên	0

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
			thuộc lĩnh vực của mình.	xử lý sau rà soát				
2	1.3. Phần đầu 100% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả	2.3.Kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật trên địa bàn phường	3.8. Thành lập Đoàn kiểm tra	- Thành lập đoàn kiểm tra - Thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn phường	Phòng, đơn vị thuộc phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Thường xuyên	0
		2.4. Tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản QPPL	3.9. Triển khai kịp thời các văn bản QPPL của Trung ương và tỉnh thuộc lĩnh vực mình.	Tổ chức hội nghị triển khai, Công văn hoặc Kế hoạch triển khai thực hiện	Phòng, đơn vị thuộc phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Thường xuyên	0
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
1	100% TTHC được công khai sau khi tỉnh công bố TTHC liên quan	Thiết kế các mã QR công khai TTHC		Mã QR	Trung tâm PV HCC phường	Các phòng liên quan	Thường xuyên	

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
2	Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường đạt tỷ lệ tối thiểu 95% số hồ sơ tiếp nhận	Nâng cao tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của phường	- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường - Theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC	Tỷ lệ số hóa theo quy định	Trung tâm PVHCC phường,	Các phòng liên quan	Thường xuyên	
3	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 100%.	Đẩy mạnh cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, một phần trên Cổng DVC Quốc gia để đồng bộ về Cổng dịch vụ công của tỉnh	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của phường	- Báo cáo rà soát - Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia	Trung tâm PV HCC phường	Các phòng liên quan		
4	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 90%.	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau;	Số hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình, một phần	Trung tâm PV HCC phường	Các phòng liên quan		

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
			tập huấn về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ công chức, viên chức của phường	Giao diện phần mềm DVC đạt yêu cầu				
5	Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 70%	Đẩy mạnh giao dịch thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	- Triển khai các giải pháp kỹ thuật để hỗ trợ thanh toán trực tuyến trong phần mềm dịch vụ công - Rà soát, thống kê số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, từ đó đề xuất số TTHC triển khai thanh toán trực tuyến và giao dịch trực tuyến	- Giải pháp kỹ thuật đáp ứng giao dịch và thanh toán trực tuyến - Biểu mẫu rà soát thống kê - Số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai giao dịch thanh toán trực tuyến	Trung tâm PV HCC phường	Các phòng liên quan	Thường xuyên	
6	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 95% trở lên.	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC	- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ	Báo cáo; (Đề án/ Kế hoạch); Quyết	Trung tâm PV HCC phường	Các phòng liên quan	Thường xuyên	

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
			hành chính công phường - Triển khai, áp dụng các sáng kiến CCHC, mô hình CCHC có hiệu quả trong giải quyết TTHC - Tổ chức các lớp tập huấn liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	định; Công văn; Các lớp tập huấn				
1	100% TTHC được công khai sau khi tỉnh công bố TTHC liên quan	Thiết kế các mã QR công khai TTHC		Mã QR	Trung tâm PV HCC phường	Các phòng liên quan	Thường xuyên	
2	Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của	Nâng cao tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử	- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải	Tỷ lệ số hóa theo quy định	Trung tâm PVHCC phường,	Các phòng liên quan	Thường xuyên	

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
	UBND phường đạt tỷ lệ tối thiểu 95% số hồ sơ tiếp nhận	dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của phường	quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường - Theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC					
3	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 100%.	Đẩy mạnh cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, một phần trên Cổng DVC Quốc gia để đồng bộ về Cổng dịch vụ công của tỉnh	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của phường	- Báo cáo rà soát - Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia	Trung tâm PV HCC phường	Các phòng liên quan		
4	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 90%.	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau; tập huấn về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số	Số hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình, một phần Giao diện phần mềm DVC đạt	Trung tâm PV HCC phường	Các phòng liên quan		

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
			cho cán bộ công chức, viên chức của phường	yêu cầu				
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC							
1	1.1 Tham mưu, đề xuất đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương	2.1 Ban hành Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn cấp xã theo đúng quy định của pháp luật		Các Quyết định	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc	Năm 2025	
2	1.2 Hoàn thành việc kiện toàn, sắp xếp đối với các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng quy định và hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.	2.2 Ban hành Quyết định thành lập Ban dịch vụ công ích và trật tự đô thị trên cơ sở hợp nhất Ban dịch vụ tang lễ và quản lý nghĩa trang với Ban dịch vụ công ích và trật tự đô thị	3.1 Tham mưu đề án thành lập Ban dịch vụ công ích và trật tự đô thị trên cơ sở hợp nhất Ban dịch vụ tang lễ và quản lý nghĩa trang với Ban dịch vụ công ích và trật tự đô thị 3.2. Ban hành Ban hành Quyết định thành lập Ban dịch	Văn bản xin ý kiến/ Quyết định	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc	Theo lộ trình được cấp có thẩm quyền giao	

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
			vụ công ích và trật tự đô thị trên cơ sở hợp nhất Ban dịch vụ tang lễ và quản lý nghĩa trang với Ban dịch vụ công ích và trật tự đô thị					
		2.3 Xây dựng phương án đổi tên tổ dân phố sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn phường Thành Sen	3.2. Xây dựng phương án đổi tên tổ dân phố sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn phường Thành Sen	Phương án	Phòng Văn hóa - xã hội	Các tổ dân phố		
2	1.3 Phân đầu năm 2025 giảm 7 biên chế công chức	2.4 Quản lý, sử dụng hiệu quả số biên chế công chức, viên chức được giao		Văn bản đơn đốc/hướng dẫn	Phòng Văn hóa - xã hội	Các cá nhân liên quan	Theo lộ trình đề án được phê duyệt	
		2.5 Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, phân loại thực chất cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tinh giản biên chế đúng đối tượng			Phòng Văn hóa - xã hội	Các cá nhân liên quan	Theo lộ trình đề án được phê duyệt	

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
		(những cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; không hoàn thành nhiệm vụ, những người dôi dư do xác định vị trí việc làm và sắp xếp tổ chức). Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm		Văn bản đôn đốc/hướng dẫn				
	1.1. 90% cán bộ, công chức cấp xã khôi phục chính quyền có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ	2.1 Tuyên truyền, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	3.1 Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu thực tiễn cho CBCC	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - xã hội	Các đơn vị liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
	năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền)							
		2.2 Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin	3.2 Phối hợp mở lớp đào tạo, bồi dưỡng thực hiện tốt, đồng bộ công tác đào tạo bồi dưỡng dưỡng kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin.	Mở lớp bồi dưỡng theo kế hoạch	Phòng Văn hóa - xã hội	Các đơn vị liên quan	Năm 2025	
	1.2. Tổ chức viên chức giáo dục	2.4 Tổ chức tuyển dụng theo quy định		Quyết định	Phòng Văn hóa - xã hội	Các đơn vị liên quan	Năm 2025	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	1.1. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN; vốn thực hiện các đề án, chính sách, Chương trình MTQG	2.1. Hướng dẫn, đôn đốc, báo cáo	3.1. Văn bản hướng dẫn, đôn đốc, báo cáo	Công văn	UBND Phường	Các Sở, ngành, đơn vị, UBND cấp xã	Năm 2025	

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
2	1.2. Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.	2.2. Đơn đốc, báo cáo	3.2. Văn bản đơn đốc, báo cáo	Công văn	Sở Tài chính	UBND phường	Năm 2025	
3	1.3. Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị	2.3. Hướng dẫn, đơn đốc	3.3. Văn bản hướng dẫn, đơn đốc	Công văn	UBND Phường	Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND Phường	Năm 2025	
		2.4. Hướng dẫn, đơn đốc các cơ quan, đơn vị điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất (nếu có)						
4	1.4. Tỷ lệ sắp xếp lại nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý đạt trên 85%	2.5. Hướng dẫn, đơn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được phê duyệt	3.4. Văn bản hướng dẫn, đơn đốc	Công văn	Sở Tài chính	UBND phường	Năm 2025	
5	1.5. 100% đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ tài chính theo	2.6. Tập huấn cho các đơn vị sự nghiệp công lập.	3.6. Tổ chức tập huấn. 3.7. Nghiên cứu		5.1.Trung tâm dịch vụ tài	UBND Phường		

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
	Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP)	2.7. Cho ý kiến về giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập	phương án tự chủ tài chính của đơn vị; ban hành văn bản cho ý kiến	Giấy mời/ Văn bản	chính và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Hà Tĩnh 5.2. Sở Tài chính (đối với đơn vị SNCL thuộc cấp tỉnh); UBND cấp xã		Năm 2025	
6	1.6. Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc phạm vi quản lý tại địa phương	2.8. Tham mưu UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN	3.8. Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật của từng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN	Quyết định	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		Năm 2025	
7	1.7. Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm	2.9. Tham mưu UBND tỉnh ban hành	3.9. Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách	Quyết định	Các sở, ngành, đơn vị liên quan		Năm 2025	

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
	định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.		nhà nước					
8	1.8. Số đơn vị SNCL tăng mức độ (tỷ lệ) tự chủ tài chính	2.10. Thẩm định dự toán thu, chi thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định và xác định mức hỗ trợ chi thường xuyên từ nguồn NSNN.	3.10. Nghiên cứu phương án của đơn vị, ban hành văn bản cho ý kiến. 3.11. Tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh mức độ tự chủ của các đơn vị SNCL	Văn bản	Sở Tài chính (đối với đơn vị SNCL thuộc cấp tỉnh); UBND cấp xã		Năm 2025	
9	1.9. Giảm chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập	2.11. Thẩm định dự toán thu, chi thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định và xác định mức hỗ trợ chi thường xuyên từ nguồn NSNN. SNCL	3.12. Nghiên cứu phương án của đơn vị, ban hành văn bản cho ý kiến. 3.13. Tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm dự toán của các đơn vị SNCL.	Văn bản	UBND cấp xã	Các đơn vị	Năm 2025	

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ							
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị							
1.1	1.1 100% cơ quan Đảng, chính quyền phường kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng	2.1 Thực hiện triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng toàn phường	3.1: Thực hiện triển khai mạng truyền số liệu dùng (TSLCD) cấp II	Mạng truyền số liệu dùng (TSLC D) cấp II	Phòng văn hóa xã hội; Văn phòng Đảng ủy	Các phòng, ban ngành liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
1.2	1.2. 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp	2.2 Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách CNTT phường	3.2. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách CNTT	Lớp đào tạo	Phòng Văn hóa xã hội; Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban ngành liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
		2.3 Tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng về CDS cho đội ngũ lãnh đạo, CCCVC phường	3.3. Tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng về CDS cho đội ngũ lãnh đạo, CCCVC phường	Lớp tập huấn	Phòng Văn hóa xã hội; Văn phòng HĐND-UBND	Sở Khoa học và Công nghệ; các phòng, ban ngành liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
	1.3. 90% hồ sơ công việc tại UBND phường được xác lập trên môi	2.4. Triển khai thực hiện hồ sơ công việc tại UBND	3.4. Triển khai thực hiện hồ sơ công việc tại	90% hồ sơ công việc tại	Phòng Văn hóa xã hội	Sở Khoa học và Công	Năm 2025	Theo dự toán

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
1.3	trường mạng	phường được xác lập trên môi trường mạng	UBND phường được xác lập trên môi trường mạng	UBND phường được xác lập trên môi trường mạng		nghe; các phòng, ban ngành liên quan		được cấp
		2.5. Xây dựng, triển khai, hoàn thiện, quản lý hệ thống thông tin và CSDL các ngành, lĩnh vực	3.5. Xây dựng, triển khai, hoàn thiện, quản lý hệ thống thông tin và CSDL các ngành, lĩnh vực	CSDL các ngành, lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban ngành liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
1.4	1.4. 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước phê duyệt cấp độ an toàn; 100% hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn	2.6. Triển khai Trung tâm điều hành, giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) trên địa bàn phường giai đoạn 2023-2025	3.6. Triển khai Trung tâm điều hành, giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) trên địa bàn phường giai đoạn 2023-2025	Trung tâm điều hành, giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC)	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban ngành liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
		2.7. Triển khai giải pháp phòng chống mã độc quản trị tập trung	3.7. Triển khai giải pháp phòng chống mã độc quản trị tập trung	Giải pháp phòng chống mã độc	Văn phòng HĐND-UBND	Công an tỉnh; Công an phường	Năm 2025	Theo dự toán được cấp

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
				quản trị tập trung				
		2.8. Nâng cấp thiết bổ sung hệ thống thiết bị phục vụ công tác đảm bảo An toàn thông tin mạng	3.8. Nâng cấp thiết bổ sung hệ thống thiết bị phục vụ công tác đảm bảo An toàn thông tin mạng	Bổ sung trang thiết bị phục vụ bảo đảm ATTTT mạng	Văn phòng HĐND-UBND	Công an tỉnh; Công an phường	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
1.5	1.5. 100% hồ sơ công việc tại UBND phường được xác lập trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	2.9. Nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện các hệ thống thông tin quản lý, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh phục vụ chuyển đổi số	3.9. Nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện các hệ thống thông tin quản lý, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh phục vụ chuyển đổi số	Nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện các hệ thống thông tin quản lý, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh	Văn phòng HĐND - UBND	Các phòng, ban ngành liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
	1.6. Hoàn thiện hệ thống	3.0. 100% thông tin	4.0. Thông tin báo	100%				

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
	thông tin báo cáo của tỉnh, thực hiện chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	báo cáo của tỉnh, thực hiện chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	cáo của tỉnh, thực hiện chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện đúng quy định	Văn phòng HĐND - UBND	Các phòng, ban ngành liên quan	Năm 2025	Theo dự toán được cấp
2.	Áp dụng ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị							
2.1	100% các trường THCS, Tiểu học trên địa bàn duy trì, cải tiến hệ thống đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015.	Duy trì và cải tiến hệ thống tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn	Áp dụng hệ thống theo các điều khoản tiêu chuẩn, thực hiện theo các quy trình, hướng dẫn, quy định.	Các trường THCS, Tiểu học trên địa bàn phường duy trì, cải tiến hệ thống đáp ứng yêu cầu.	Các trường THCS, Tiểu học	Phòng Văn hóa- Xã hội	Quý III-IV năm 2025	Theo dự toán được cấp
2.2	UBND phường Thành Sen hoàn thành xây dựng, áp dụng và công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN	Xây dựng mới hệ thống tại UBND phường Thành Sen	Triển khai xây dựng, áp dụng và công bố hệ thống tại các đơn vị	Xây dựng mới HTQLCL tại UBND phường	Văn Phòng HĐND-UBND phường	Các phòng và Trung tâm phục vụ HCC	Quý III-IV năm 2025	Theo dự toán được cấp

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí
	ISO 9001:2015 trong năm 2025.			phường				
2.3	Tổ chức 01 cuộc tập huấn nâng cao nhận thức và 01 cuộc đào tạo nghiệp vụ kiểm tra, đánh giá về hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	Tổ chức tập huấn, đào tạo nghiệp vụ về Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo	04 cuộc tập huấn và 01 cuộc đào tạo nghiệp vụ kiểm tra, đánh giá theo TCVN ISO 9001:2015				